**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN LONG HỒ**
TỈNH VĨNH LONG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HN&GĐ-ST
Ngày: 10/4/2024.
*Về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Hữu Thành**

- Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Trần Văn Thanh**
2. Ông **Võ Thế Khoa**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà : Bà **Trần Thị Thu** – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: không tham gia phiên tòa.

Hôm nay, ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 595/2023/TLST-HN&GĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023.Về việc:"Xin ly hôn, nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Phi H L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Lê T T, sinh năm 1998 ( vắng mặt ).

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn Huỳnh Phi H L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bị đơn Lê T T trên cơ sở quen biết thì chúng tôi đăng ký kết hôn vào ngày 14/7/2010, sau khi kết hôn chúng tôi chung sống hạnh phúc đến đầu tháng 4 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và

chúng tôi đã thật sự ly thân từ đó cho đến nay. Nay, tôi yêu cầu được ly hôn với bị đơn Lê T T.

- Về con chung: Lê Huỳnh Nhựt T, sinh ngày 29/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 26/9/2021, hiện đang sống với nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 1.500.000đồng/người /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: không có , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra tôi không còn yêu cầu nào khác.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được tống đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản trả lời ý kiến theo thông báo về việc thụ lý vụ án, cũng như không tham dự phiên hòa giải.

Tại bản tự khai ngày 29/12/2023 cháu Lê Huỳnh Nhựt T khai: khi cha và mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng chung sống với mẹ và xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay :

- Nguyên đơn vẫn bảo lưu trình bày, nhưng thay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 1.000.000đồng/người /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

- Bị đơn vắng mặt không có lý do.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, Điều 228 BLTTDS năm 2015.

[2]. Xét việc nguyên đơn chị Huỳnh Phi H L và bị đơn anh Lê T T tiến tới hôn nhân có đăng kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh mâu thuẫn thuẫn do bất đồng quan điểm sống, bị đơn không quan tâm gia đình. Nguyên đơn và bị đơn đã thật sự ly thân từ đầu tháng 4 năm 2023 cho đến nay, xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng không hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3]. Về con chung: Lê Huỳnh Nhựt T, sinh ngày 29/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 26/9/2021, hiện đang sống với nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu được nuôi con

chung và yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 1.000.000đồng/người /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Tại bản tự khai ngày 29/12/2023 cháu Lê Huỳnh Nhựt T khai: khi cha và mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng chung sống với mẹ và xin xét xử vắng mặt.

Xét yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận nên cần giao Lê Huỳnh Nhựt T, sinh ngày 29/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 26/9/2021, hiện đang sống với nguyên đơn cho nguyên đơn được tiếp tục nuôi dưỡng và buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 1.000.000đồng/người /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[4]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Buộc nguyên đơn nộp án phí sơ thẩm theo qui định .

*Vì các lẽ trên ,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a, khoản 5, khoản 6, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân:Chấp nhận cho nguyên đơn chị Huỳnh Phi H L được ly hôn với bị đơn anh Lê T T .

2.Về con chung: giao Lê Huỳnh Nhựt T, sinh ngày 29/4/2010 và Lê Gia H, sinh ngày 26/9/2021, hiện đang sống với nguyên đơn cho nguyên đơn được tiếp tục nuôi dưỡng và buộc bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 1.000.000đồng/người /tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải Bàu thêm một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha hoặc mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc nguyên đơn nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ từ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, biên lai số: 0000686 ngày 29/12/2023. Buộc bị đơn nộp 300.000đồng tiền án phí cấp dưỡng.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- VKSND huyện;
- TAVL;
- Chi cục T.H.A DS huyện;
- UBND nơi đs ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
*(đã ký)*

Nguyễn Hữu Thành